2026-10-22 CSCA30_De_25_Cau_020

Mã bài CSCA30_De_25_Cau_020

Đề 25 · Câu 020 · Ngày 2026-10-22

Chương 04 - Hàm lượng giác · Dễ

Kết quả / 答案 A

解题步骤 · Lời giải tiếng Trung

第1步：$\sin\alpha=\frac{8}{10}$。

→ 原理：各象限符号（"一全正，二正弦，三正切，四余弦"）：第一象限全正，第二象限正弦为正，第三象限正切为正，第四象限余弦为正。

第2步：$\tan\alpha=\frac{8}{6}$。

→ 原理：继续运用：各象限符号（"一全正，二正弦，三正切，四余弦"）：第一象限全正，第二象限正弦为正，第三象限正切为正，第四象限余弦为正。

说明：锐角的正弦为正，故 $\sin\alpha=\sqrt{1-\cos^2\alpha}=\frac{4}{5}$。于是 $\tan\alpha=\frac{\sin\alpha}{\cos\alpha}=\frac{4}{3}$。

结论：选 A。

Các bước giải · Lời giải tiếng Việt

Bước 1 – $\cos\alpha=\frac{6}{10}=\frac{3}{5}$, α nhọn: $\sin\alpha=\frac{8}{10}$.

→ Lý thuyết: Dấu theo góc phần tư (nhớ "Nhất cả, nhị sin, tam tan, tứ cos"): góc phần tư I mọi giá trị dương; II chỉ $\sin$ dương; III chỉ $\tan$, $\cot$ dương; IV chỉ $\cos$ dương.

Bước 2 – $\tan\alpha=\frac{8}{6}$.

→ Lý thuyết: tiếp tục áp dụng – Dấu theo góc phần tư (nhớ "Nhất cả, nhị sin, tam tan, tứ cos"): góc phần tư I mọi giá trị dương; II chỉ $\sin$ dương; III chỉ $\tan$, $\cot$ dương; IV chỉ $\cos$ dương.

Nhận xét: Góc nhọn có sin dương, nên $\sin\alpha=\sqrt{1-\cos^2\alpha}=\frac{4}{5}$. Do đó $\tan\alpha=\frac{\sin\alpha}{\cos\alpha}=\frac{4}{3}$.

Kết luận: chọn A.

Mở đề bài / 查看题目